|  |
| --- |
| Tuần: 2  Tiết: 3 |

**Bài 3: LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG ( Tiếp theo)**

**III. Lai phân tích**

- HS nghiên cứu SGK 🡪 trả lời câu hỏi:

Nêu tỉ lệ các loại hợp tử ở F2 trong thí nghiệm của Menđen?

- Từ kết quả trên GV phân tích các khái niệm: kiểu gen, thể đồng hợp, thể dị hợp.

Hãy xác định kết quả của những phép lai sau:

P: Hoa đỏ x Hoa trắng

AA aa

GP A a

F1 Aa(100% h.đỏ)

P: Hoa đỏ x Hoa trắng

Aa aa

GP A,a a

F1 1Aa;1aa

TLKH: 1h.đỏ ;1Hoa trắng

Kết quả lai như thế nào thì ta có thể kết luận đậu hoa đỏ P thuần chủng hay không thuần chủng?

Điền từ thích hợp vào ô trống (SGK – trang 11)

Khái niệm lai phân tích?

- Mục đích của phép lai phân tích nhằm xác định kiểu gen của cá thể mang tính trạng trội.

**\*Tiểu kết ( HS chép bài)**

**1. Một số khái niệm:**

**- Kiểu gen là tổ hợp toàn bộ các gen trong tế bào cơ thể.**

**- Thể đồng hợp có kiểu gen chứa cặp gen tương ứng giống nhau (AA, aa).**

**- Thể dị hợp có kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng khác nhau (Aa).**

**2. Lai phân tích:**

**- Là phép lai giữa cá thể mang tính trạng trội cần xác định kiểu gen với cá thể mang tính trạng lặn.**

**+ Nếu kết quả phép lai đồng tính thì cá thể mang tính trạng trội có kiểu gen đồng hợp.**

**+ Nếu kết quả phép lai phân tính theo tỉ lệ 1:1 thì cá thể mang tính trạng trội có kiểu gen dị hợp.**

**IV.Ý nghĩa của tương quan trội lặn**

- HS nghiên cứu thông tin SGK 🡪 Nêu tương quan trội lặn trong tự nhiên?

Xác định tính trạng trội, tính trạng lặn nhằm mục đích gì? Dựa vào đâu?

Việc xác định độ thuần chủng của giống có ý nghĩa gì trong sản xuất?

Muốn xác định độ thuần chủng của giống cần thực hiện phép lai nào?

- HS xác định được cần sử dụng phép lai phân tích và nêu nội dung phương pháp hoặc ở cây trồng thì cho tự thụ phấn.

***\*Tiểu kết:* ( HS chép bài)**

**- Tương quan trội, lặn là hiện tượng phổ biến ở giới sinh vật.**

**- Tính trạng trội thường là tính trạng tốt vì vậy trong chọn giống phát hiện tính trạng trội để tập hợp các gen trội quý vào 1 kiểu gen, tạo giống có ý nghĩa kinh tế.**

**- Trong chọn giống, để tránh sự phân li tính trạng, xuất hiện tính trạng xấu phải kiểm tra độ thuần chủng của giống.**

***\* LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG***

**Khoanh tròn vào chữ cái các ý trả lời đúng:**

a. Khi cho cây cà chua quả đỏ thuần chủng lai phân tích. Kết quả sẽ là:

a. Toàn quả vàng c. 1 quả đỏ: 1 quả vàng

b. Toàn quả đỏ d. 3 quả đỏ: 1 quả vàng

***\* TÌM TÒI MỞ RỘNG***

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Làm bài tập 4 vào vở.

- Chuẩn bị bài tiếp theo; Kẻ sẵn bảng 4 vào vở bài tập;

Tuần: 2

Tiết: 4

**BÀI TẬP LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG CỦA MENDEN**

1. **Hướng dẫn cách giải bài tập**

\* **BÀI TOÁN THUẬN**:

- Đề bài cho biết tính trội, lặn và kiểu hình bố mẹ(P).

- Xác định tỉ lệ KG, KH của F.

**\*Các bước giải (**dựa vào đề bài):

**Bước 1: Qui ước gen**

Gọi A(hoặc B,D......)là gen trội

Gọi a(hoặc b,d........)là gen lặn.

**Bước 2: Xác định kiều gen bố mẹ**

\*Chú ý: - Nếu đề bài cho giống thuần chủng (TC) thì kiểu gen P: AA

- Nếu đề bài cho giống không thuần chủng (dị hợp) thì kiểu gen P: Aa

- Nếu đề bài không nói rõ thì kiểu gen P: AA và Aa

Còn kiểu gen lặn thì bao giờ cũng là aa.

**Bước 3: Viết sơ đồ lai**

P :

G:

F1:

**Bước 4: Xác định** **kết quả**

TLKG: là các chữ cái

TLKH: là màu sắc

1. **HƯỚNG DẪN HOÀN THÀNH SƠ ĐỒ LAI**

**-** Đồng hợp trội cho 1 giao tử. VD: AA -> A

- Đồng hợp lặn cho 1 giao tử. VD: aa  a

- Dị hợp cho 2 giao tử. VD: Aa -> A, a

\*Cấu trúc sơ đồ lai:

P ……. x ………

G

F1

TLKG

TLKH

\*Hoàn thành các sơ đồ lai sau

1/ P AA x AA

2/ P AA x Aa

3/ P AA x aa

4/ P Aa x Aa

5/ P Aa x aa

6/ P aa x aa

**\* LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

Giải thích thắc mắt của HS

**\* TÌM TÒI MỞ RỘNG**

**VD: Ở cây lúa, hạt tròn là trội hoàn toàn, hạt dài là tính lặn. Cho cây lúa hạt tròn lai với cây lúa hạt dài. Tìm kết quả về kiểu gen, kiểu hình của con lai F1.**